

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

# BỘ PHỤ TÙNG F - 13 CATALOGUE NHỰA ỐP GIỮA XE ADV350 (2025)

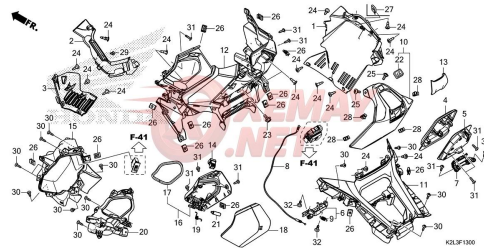
Sơ đồ EPC · CATALOGUE ADV350 (2025) · Dùng cho HONDA  
ADV350 (2025)**Sơ đồ online:**

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-13-catalogue-nhua-op-giua-xe-adv350-2025--EPCDOV0005782> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

**Thông kê nhanh**

|                                          |                                    |                                     |
|------------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------------|
| <b>Tổng số phụ<br/>tùng:</b> 38 chi tiết | <b>Có giá tham<br/>khảo:</b> 38/38 | <b>Tổng giá trị:</b><br>27,258,029đ |
|------------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------------|

\* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (06/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

**EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 13 CATALOGUE  
NHỰA ỐP GIỮA XE ADV350 (2025)**

|               |                         |
|---------------|-------------------------|
| Mã EPC        | EPCDOV0005782           |
| Thương hiệu   | HONDA                   |
| Dòng xe       | ADV350                  |
| Năm SX        | 2025                    |
| Loại hệ thống | FRAME                   |
| Danh mục      | CATALOGUE ADV350 (2025) |
| Số phụ tùng   | <b>38 chi tiết</b>      |
| Tổng giá trị  | <b>27,258,029đ</b>      |



Quét xem sơ đồ online

**Danh sách phụ tùng chi tiết (38 phụ tùng)**

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 13 CATALOGUE NHỰA ỐP GIỮA XE ADV350 (2025)**:

| # | Tên phụ tùng                                                    | Mã SKU      | SL | Giá lẻ     |
|---|-----------------------------------------------------------------|-------------|----|------------|
| 1 | ỐP NHỰA TRONG ỐP GIỮA CÁNҺ YẾM PHẢI 64325-K2L-D00 HONDA ADV 350 | 64325K2LD00 | 1  | 2,286,598đ |
| 2 | NẮP TRONG TRÁI ỐP THÂN XE TRÊN 64326-K2L-D00 HONDA ADV 350      | 64326K2LD00 | 1  | 2,286,598đ |
| 3 | NẮP TRONG TRÁI ỐP THÂN XE DƯỚI 64327-K2L-D00 HONDA ADV 350      | 64327K2LD00 | 1  | 906,589đ   |
| 4 | NẮP BÌNH XĂNG 64405-K2L-D00 HONDA ADV 350                       | 64405K2LD00 | 1  | 668,267đ   |
| 5 | GIÁ BẢN LỀ NẮP MỞ BÌNH XĂNG 64406-K2L-D00 HONDA ADV 350         | 64406K2LD00 | 1  | 706,078đ   |
| 6 | KHÓA BÌNH XĂNG 64440-K2L-D00 HONDA ADV 350                      | 64440K2LD00 | 1  | 157,808đ   |
| 7 | BẢN LỀ NẮP MỞ BÌNH XĂNG 64450-K2L-D01 HONDA ADV 350             | 64450K2LD01 | 1  | 434,628đ   |

| #  | Tên phụ tùng                                                                                                                                                                | Mã SKU                        | SL | Giá lẻ     |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|----|------------|
| 8  | DÂY CÁP MỞ NẮP NHIÊN LIỆU 64455-K2L-D01 HONDA ADV 350                                                                                                                       | <a href="#">64455K2LD01</a>   | 1  | 397,169đ   |
| 9  | Lò xo khóa yên 77234-KRJ-900 HONDA MSX 125                                                                                                                                  | <a href="#">77234KRJ900</a>   | 1  | 25,326đ    |
| 10 | ỐP BÊN TRONG *NH436M* 81100-K2L-D00ZM HONDA ADV 350                                                                                                                         | <a href="#">81100K2LD00ZM</a> | 1  | 2,367,112đ |
| 10 | ỐP BÊN TRONG *R372M* 81100-K2L-D00ZP HONDA ADV 350                                                                                                                          | <a href="#">81100K2LD00ZP</a> | 1  | 2,455,677đ |
| 10 | ỐP BÊN TRONG *PB413P* 81100-K2L-D00ZQ HONDA ADV 350                                                                                                                         | <a href="#">81100K2LD00ZQ</a> | 1  | 2,481,443đ |
| 11 | ỐP NHỰA TRUNG TÂM 81121-K2L-D00 HONDA ADV 350                                                                                                                               | <a href="#">81121K2LD00</a>   | 1  | 1,096,602đ |
| 12 | ỐP TRONG 81130-K2L-D00 HONDA ADV 350                                                                                                                                        | <a href="#">81130K2LD00</a>   | 1  | 1,484,679đ |
| 13 | NẮP KHẨN CẤP 81136-K2L-D00 HONDA ADV 350                                                                                                                                    | <a href="#">81136K2LD00</a>   | 1  | 576,481đ   |
| 14 | Chốt định vị nắp hộp đồ 81142-K01-901 HONDA SH 125, SH 150                                                                                                                  | <a href="#">81142K01901</a>   | 1  | 208,487đ   |
| 15 | HỘP CHỨA ĐỒ BÊN TRONG *NH1* 81150-K2L-DD0 HONDA ADV 350                                                                                                                     | <a href="#">81150K2LDD0</a>   | 1  | 845,397đ   |
| 16 | NẮP HỘC CHỨA ĐỒ *PB426P* 81153-K2L-D00 HONDA ADV 350                                                                                                                        | <a href="#">81153K2LD00</a>   | 1  | 273,748đ   |
| 17 | GIOĂNG ỐP BÊN TRONG 81154-K2L-D00 HONDA ADV 350                                                                                                                             | <a href="#">81154K2LD00</a>   | 1  | 32,410đ    |
| 18 | ỐP HỘP CHỨA ĐỒ BÊN TRONG *NH436M* 81155-K2L-D00ZM HONDA ADV 350                                                                                                             | <a href="#">81155K2LD00ZM</a> | 1  | 2,236,680đ |
| 18 | ỐP HỘP CHỨA ĐỒ BÊN TRONG *R372M* 81155-K2L-D00ZP HONDA ADV 350                                                                                                              | <a href="#">81155K2LD00ZP</a> | 1  | 2,272,107đ |
| 18 | ỐP HỘP CHỨA ĐỒ BÊN TRONG *PB413P* 81155-K2L-D00ZQ HONDA ADV 350                                                                                                             | <a href="#">81155K2LD00ZQ</a> | 1  | 2,281,768đ |
| 19 | LÒ XO NẮP HỘP CHỨA ĐỒ BÊN TRONG 81156-K2L-D00 HONDA ADV 350                                                                                                                 | <a href="#">81156K2LD00</a>   | 1  | 33,010đ    |
| 20 | ỐP BẢN LỀ KHOANG CHỨA ĐỒ BÊN TRONG 81158-K2L-D00 HONDA ADV 350                                                                                                              | <a href="#">81158K2LD00</a>   | 1  | 315,616đ   |
| 21 | Giảm chấn bên phải 83534-K35-V01 HONDA SUPER CUB                                                                                                                            | <a href="#">83534K35V01</a>   | 1  | 57,675đ    |
| 22 | Logo cánh chim 86150-KPG-901 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB 500, CLICK 110, DREAM, FUTURE, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500, SH MODE, SUPER CUB, SUPER DREAM, WAVE 100 | <a href="#">86150KPG901</a>   | 1  | 108,986đ   |
| 22 | Logo cánh chim 86150-KPG-902 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CLICK 110, FUTURE, MSX 125, SH MODE                                                                        | <a href="#">86150KPG902</a>   | 1  | 74,263đ    |
| 23 | Bu lông 6mm 90111-162-000 HONDA CUB-C70, DREAM, FUTURE, LEAD, SH, SH MODE, VISION, WAVE                                                                                     | <a href="#">90111162000</a>   | 1  | 14,472đ    |
| 24 | Đinh tán 6mm 90116-K3V-N01 HONDA, WINNER R                                                                                                                                  | <a href="#">90116K3VN01</a>   | 1  | 7,239đ     |

| #  | Tên phụ tùng                                                                                                                                                                                           | Mã SKU      | SL | Giá lẻ  |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----|---------|
| 24 | Chốt cài 90116-SP0-003 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 500, FUTURE 125, LEAD 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VISION 110, WAVE 110                    | 90116SP0003 | 1  | 21,705đ |
| 25 | Vít 5x14 90134-KPP-T00 HONDA CB 500, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500                                                                                                                                     | 90134KPPT00 | 1  | 27,635đ |
| 26 | Đai ốc 4mm 90302-KWW-A00 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB, DREAM 110, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R                           | 90302KWWA00 | 1  | 14,472đ |
| 27 | Đai ốc kẹp 6mm 90305-GEE-710 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, SH 125, SH 150, SH MODE, WINNER R                                                                                      | 90305GEE710 | 1  | 25,326đ |
| 28 | Kẹp ốp yếm trước 90666-K59-A11 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 300, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R | 90666K59A11 | 1  | 14,472đ |
| 29 | Vít tự ren 4x12 93903-34380 HONDA Xe Ga, Xe Số                                                                                                                                                         | 9390334380  | 1  | 10,854đ |
| 30 | Vít tự ren 93903-34420 HONDA PCX, SH MODE                                                                                                                                                              | 9390334420  | 1  | 18,090đ |
| 31 | Vít tự ren 4x16 93903-34480 HONDA AIR BLADE, PCX, SH, SH MODE, SPACY, VISION, WAVE                                                                                                                     | 9390334480  | 1  | 18,090đ |
| 32 | Vít tự ren 5X16 93903-35320 HONDA CLICK, LEAD, PCX, SH MODE, VISION                                                                                                                                    | 9390335320  | 1  | 14,472đ |

\* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng ADV350](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-13-catalogue-nhua-op-giua-xe-adv350-2025--EPCDOV0005782> để biết giá và nơi bán.

### Trích dẫn tài liệu này

#### APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 13 CATALOGUE NHỰA ỚP GIỮA XE ADV350 (2025) (EPCDOV0005782). Truy cập ngày 06/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-13-catalogue-nhua-op-giua-xe-adv350-2025--EPCDOV0005782>

#### MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 13 CATALOGUE NHỰA ỚP GIỮA XE ADV350 (2025) (EPCDOV0005782)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-06, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-13-catalogue-nhua-op-giua-xe-adv350-2025--EPCDOV0005782>. Truy cập 06/08/2026.

#### Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 13 CATALOGUE NHỰA ỚP GIỮA XE ADV350 (2025) (EPCDOV0005782)." Cập nhật 2026-08-06. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-13-catalogue-nhua-op-giua-xe-adv350-2025--EPCDOV0005782>.

### Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 13 CATALOGUE NHỰA ỚP GIỮA XE ADV350 (2025) (EPCDOV0005782)

**Cập nhật lần cuối**  
06/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.